**LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Ngày 19/12/1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định lập trường của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa: "Nếu Chính phủ Pháp muốn đi đến đình chiến ở Việt Nam bằng cách thương lượng và muốn giải quyết vấn đề Việt Nam theo lối hòa bình thì nhân dân và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa cũng sẵn sàng nói chuyện”. Ngày 15/3/1954, báo cáo trước Chính phủ, Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng nêu rõ: "Phương châm đấu tranh của ta là vừa đánh, vừa nói chuyện. Phải chủ động cả hai mặt nhưng yếu tố quyết định vẫn là đấu tranh quân sự. Ta càng đánh càng thắng, nói chuyện càng thuận lợi... Phải tích cực chủ động cả về quân sự lẫn ngoại giao”.

Ý tưởng triệu tập Hội nghị Giơ-ne-vơ về lập lại hòa bình ở Đông Dương được Liên Xô đưa ra còn trước cả thời điểm thực dân Pháp tiến hành xây dựng cứ điểm Điện Biên Phủ. Nhưng chiến thắng Điện Biên Phủ lại là nhân tố quyết định đối với diễn biến và kết quả của Hội nghị Giơ-ne-vơ năm 1954. Chiến thắng Điện Biên Phủ là đỉnh cao của cuộc kháng chiến của nhân dân ta chống thực dân Pháp xâm lược, đánh dấu sự thất bại của chủ nghĩa thực dân ở Việt Nam, làm tăng vị thế cho đoàn Việt Nam tại Hội nghị Giơ-ne-vơ và buộc Pháp cùng một số nước khác phải ngồi vào bàn đàm phán với Việt Nam. Ngoại giao Việt Nam đã đóng góp xứng đáng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chính cuộc kháng chiến ấy, cùng với chiến thắng Điện Biên Phủ đã mở đường cho ngoại giao Việt Nam có được bước trưởng thành quan trọng tại Hội nghị Giơ-ne-vơ năm 1954.

Thắng lợi tại Hội nghị Giơnevơ là thắng lợi của lòng yêu nước nồng nàn, ý chí độc lập, khát vọng tự do và yêu chuộng hòa bình của dân tộc Việt Nam đã được hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử. Đây cũng là thắng lợi của đường lối cách mạng, đường lối kháng chiến, đường lối đối ngoại đúng đắn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh; thắng lợi của chín năm kháng chiến trường kỳ gian khổ với những hy sinh to lớn của nhân dân ta.

Với Hội nghị Giơ-ne-vơ năm 1954, lần đầu tiên Việt Nam tham dự một hội nghị quốc tế cùng với tất cả các nước lớn, chủ động bảo vệ và thực hiện lợi ích của mình. Tại Hội nghị này, ngoại giao Việt Nam với điểm tựa là thắng lợi quân sự trên chiến trường, đặc biệt là chiến thắng Điện Biên Phủ, để tìm cách chấm dứt cuộc chiến tranh một cách có lợi nhất và vào thời điểm thuận lợi nhất cho đất nước, đồng thời phát huy tác động và ý nghĩa quốc tế của thắng lợi trên chiến trường. Hội nghị Giơ-ne-vơ là một cuộc đấu tranh ngoại giao gay go và phức tạp, cuộc đấu trí ngoại giao đầu tiên của chúng ta với đồng thời nhiều nền ngoại giao lớn trên thế giới.

Đoàn đại biểu Việt Nam tại Hội nghị đã tỏ rõ bản lĩnh của những người có chính nghĩa, đã luôn kiên trì và tỉnh táo, tự chủ và linh hoạt, chủ động tấn công và đề cao thiện chí, chính nghĩa để bảo vệ lợi ích của đất nước. Với Hội nghị Giơ-ne-vơ, ngoại giao Việt Nam đã chính thức bước ra với thế giới ngoại giao đa phương và ngoại giao Việt Nam như được chắp thêm cánh, tiếp thêm lực để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân tin tưởng giao phó. Hội nghị Giơ-ne-vơ đã làm cho vai trò của Việt Nam nổi bật trên diễn đàn quốc tế và xác lập vị thế quốc tế của Việt Nam.

Quá trình đàm phán, đi đến ký kết Hiệp định Giơnevơ 1954 đã để lại cho cách mạng Việt Nam nhiều bài học quý.

Đó là bài học về nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, kiên trì bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; kiên định về nguyên tắc, linh hoạt, mềm dẻo về sách lược, “dĩ bất biến, ứng vạn biến” theo tư tưởng Hồ Chí Minh; kết hợp chặt chẽ đấu tranh quân sự, đấu tranh chính trị, đấu tranh ngoại giao, phát huy nội lực, lấy đó làm cơ sở vững chắc cho hoạt động ngoại giao.

Bài học về phát huy vai trò của công tác đối ngoại, tăng cường đối thoại, tận dụng hết khả năng sử dụng các biện pháp hòa bình để giải quyết các tranh chấp, xung đột trong quan hệ với các nước, phù hợp với luật pháp quốc tế, ra sức giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định vì lợi ích của nhân dân ta và nhân dân thế giới.

Kết quả cuối cùng của cuộc đấu tranh ngoại giao ấy là Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Hiệp định đình chỉ chiến sự ở Việt Nam, Lào và Cam-pu-chia ký ngày 21/7/1954 và Tuyên bố của Hội nghị tạo thành khung pháp lý của Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương, đồng thời cũng là những văn kiện pháp lý quốc tế đa phương đầu tiên của nước ta. Những văn kiện pháp lý tạo thành Hiệp định Giơ-ne-vơ là sự công nhận của các nước, trong đó có các nước lớn, các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam là độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; trở thành cơ sở chính trị - pháp lý quốc tế rất quan trọng đối với nhân dân Việt Nam trong việc tiếp tục giương cao ngọn cờ hòa bình, chính nghĩa và độc lập dân tộc, tranh thủ sự đồng tình và hậu thuẫn của nhân dân tiến bộ trên khắp thế giới cho cuộc đấu tranh chống sự can thiệp và xâm lược của đế quốc Mỹ suốt hơn hai mươi năm sau.